TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 26/03/2025

NHÂN DS
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoá.

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Én - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1987; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 7, xã Hải K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M1, sinh năm 1945 (Liệt sỹ) và bà Nguyễn Thị M2, sinh năm 1943 (đã chết); chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ hai; vợ là chị Đỗ Thị Hương L, sinh năm 1985 và có 02 con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* S Nguyễn Vũ S2, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ dân phố số 4, thị trấn B, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1966; Vắng mặt.

2. Chị Đỗ Thị Hương L, sinh năm 1985. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 23/12/2024, tổ công tác Công an huyện Hải Hậu cùng Công an xã Hải K tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Văn S tại xóm 7, xã Hải K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định phát hiện trên phòng gác lửng buồng ngủ của Nguyễn Văn S có 01 chai thủy tinh kích thước (11x5)cm, nắp chai màu vàng có đường kính khoảng 3cm, trên nắp chai có gắn 01 bình thủy tinh đường kính khoảng 2,5cm, trên bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng chiều dài khoảng 60cm và 01 ống thuỷ tinh dài khoảng 25cm, có 2 đầu hình cầu, 1 đầu trong thân chai thủy tinh, một đầu bên ngoài có đường kính khoảng 2cm bên trong có bám dính các chất dạng tinh thể màu trắng và 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt. Bị cáo khai nhận đó là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng (Ký hiệu M). Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 6 Pro, chứa sim số 0966.393.235 và tiến hành lấy mẫu nước tiểu của bị cáo niêm phong (ký hiệu TO1).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn S khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 22/12/2024, Văn S mua 01 gói ma tuý đá với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết trên trục đường Võng Thị, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội rồi cất trong túi áo bên trái. Khoảng 21 giờ cùng ngày, S bắt xe khách về nhà ở xóm 7, xã Hải K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 2 giờ sáng ngày 23/12/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, S lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý trong tủ và lấy gói ma túy đổ toàn bộ vào bầu thuỷ tinh hình cầu, sau đó dùng bật lửa hơ nóng ma tuý đá trong bầu hình cầu và sử dụng một mình và đến khoảng 12 giờ, S dậy và sử dụng thêm 1, 2 hơi ma túy đá. Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, Nguyễn Vũ S2 là bạn xã hội của S sử dụng tài khoản zalo "Nguyễn S2" nhắn tin vào tài khoản zalo của bị cáo hỏi đã về chưa, thì S trả lời về rồi và rủ S2 đến nhà chơi, hiểu ý Văn S rủ đến nhà sử dụng ma túy. Khoảng 30 phút sau, S2 điều khiển xe mô tô biển số 18H1 - 577.07 đến và S. Sau khi vào nhà, S đã chỉ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đang để dưới sàn nhà. Hiểu ý của S, S2 hỏi "S không chơi à?" Văn S trả lời "S chơi rồi". Sau đó, S2 ngồi xuống hơ nóng bầu dụng cụ sử dụng ma tuý và hút khoảng 2, 3 hơi. Sau khi sử dụng ma túy xong, cả hai ngồi nói chuyện một lúc thì S2 đi về.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hậu triệu tập Nguyễn Vũ S2 đến làm việc và lấy mẫu nước tiểu niêm phong (ký hiệu T02), kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine). Ngoài ra lực lượng Công an tạm giữ của S2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Maq màu vàng đồng, không chứa sim. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: "Đều có tìm thấy thành phần chất Methamphetamine bám dính trên các mẫu vật được niêm phong ký hiệu M gửi giám định. Tổng khối lượng mẫu M: Không xác định được tổng khối lượng mẫu".

Bản kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Đều có tìm thấy thành phần chất Methamphetamine trong 02 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T01 và T02 gửi giám định”.

Cáo trạng số 16/CT-VKSHH ngày 28/02/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn S từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn S không có ý kiến trS luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận đã phạm tội, hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trS tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xác định tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Do mắc nghiện ma túy khoảng 16 giờ ngày 23/12/2024 Nguyễn Văn S đã sử dụng nơi ở của mình đồng thời chuẩn bị công cụ, phương tiện rủ rê và cung cấp cho Nguyễn Vũ S2 sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt giữ. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn S đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo Nguyễn Văn S tổ chức cho Nguyễn Vũ S2 sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn M được Nhà nước công nhận là Liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Do đó cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà cho thấy bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[7.1] Đối với mẫu hoàn trả sau giám định gồm: 01 túi niêm phong PS2A hoàn trả mẫu vật sau giám định mã 050619, số 148/KL-KTHS ngày 27/12/2024, 01 túi niêm phong PS3 hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1900916, có dán giấy số 147/KL-KTHS ngày 27/12/2024 và 01 túi niêm phong PS3 hoàn trả mẫu vật sau giá định số 23037155 đều của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Sau giám định xác định có chứa Methamphetamine là vật nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng; 01 bật lửa, nhãn hiệu Hoa Việt, 01 mẫu nước tiểu và dụng cụ do bị cáo tự chế để sử dụng ma túy là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động Redmi Note 6 Pro của Nguyễn Văn S và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Maq màu vàng thu giữ của Nguyễn Vũ S2. Xét bị cáo và Nguyễn Vũ S2 liên lạc với nhau để thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với sim số 0966.393.235 của Nguyễn Văn S không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Nguyễn Vũ S2: Quá trình điều tra xác định, S2 không biết về nguồn gốc ma tuý, góp tiền với Nguyễn Văn S để mua ma túy. Việc Nguyễn Văn S cho sử dụng ma túy thì Nguyễn Vũ S2 không phải trả khoản tiền nào nên không có căn cứ xử lý tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đối với S2. Công an huyện Hải Hậu ra quyết định xử phạt hành chính đối với S2 là phù hợp với quy định pháp luật

- Đối với người đàn ông bán Methamphetamine Nguyễn Văn S vào ngày 22/12/2024 ở đường Võng Thị, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

1.1 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.2 Xử phạt Nguyễn Văn S 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Redmi Note 6 Pro và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Maq màu vàng.

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 túi niêm phong PS2A hoàn trả mẫu vật sau giám định mã 050619, số 148/KL-KTHS ngày 27/12/2024, 01 túi niêm phong PS3 hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1900916, có dán giấy số 147/KL-KTHS ngày 27/12/2024 và 01 túi niêm phong PS3 hoàn trả mẫu vật sau giá định số 23037155 đều của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 sim số 0966.393.235

Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

3. Án phí: Do bị cáo là con Liệt sỹ nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải K;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Đính

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải K;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Đính